

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀ VANG
TP.ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 70/2020/QĐST-HNGĐ

Hòa Vang, ngày 19 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 128/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Ngọc Phương L, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn 2, xã Hòa P, huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Ngọc Phương L và ông Nguyễn Văn L.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Bà Trần Ngọc Phương L và ông Nguyễn Văn L tự nguyện thỏa thuận: Giao con chung Nguyễn Ngọc GH, sinh ngày 22/7/2017 cho ông Nguyễn Văn L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi; bà Trần Ngọc Phương L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 01/12/2020 đến khi con đủ 18 tuổi.

Các bên đương sự có các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành, thì còn phải trả tiền lãi theo mức lãi suất thỏa

thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

2. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Ngọc Phương L và ông Nguyễn Văn L đều xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung.

3. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng bà L tự nguyện chịu; Án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ 150.000 đồng bà L phải chịu. Tổng cộng bà L chịu án phí 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà L đã nộp tại biên lai thu số 0000367 ngày 07/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hòa Vang;
 - Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
 - UBND xã Hòa P, huyện Hòa Vang
- Số 100/2017;
- Các đương sự;
 - Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thế Anh